

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 57/2022/HSST
Ngày: 19/4/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bính
2. Bà Lưu Thị Thôi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên - Cán bộ
Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Lương Thị Mai
Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2022
theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 06/4/2022 đối
với bị cáo:

Nguyễn Văn P; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp
1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt
Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con
ông Nguyễn Thanh B và bà Lê Thị V; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;
Nhân thân: Ngày 11/12/2012 bị Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số
157/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2013, đã đóng án phí ngày
04/6/2013; Đã xóa án tích; Ngày 08/10/2018 bị cơ quan CSĐT huyện Xuân Lộc
khởi tố về tội “Hiếp dâm”. Ngày 15/10/2018 cơ quan CSĐT huyện Xuân Lộc đình
chỉ điều tra vụ án do người yêu cầu khởi tố rút yêu cầu; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày
23/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Phan Thiết, tỉnh
Bình Thuận; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Huỳnh Thị Bích N – Sinh ngày 04/10/2004; Trú tại: Khu phố 7, phường
Đức Nghĩa, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

2. Đinh Thị Thu L – sinh năm 2002; Trú tại: 119 Đặng Văn Lãnh, Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

3. Đồng Thị Ngọc G – sinh ngày 25/5/2006; Trú tại: Thôn Tiến Hưng, xã Tiến Lợi, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

* Người đại diện theo pháp luật của người bị hại chưa thành niên:

1. Ông Huỳnh Q; Trú tại: Khu phố 7, phường Đức Nghĩa, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận – Là người đại diện theo pháp luật của Huỳnh Thị Bích N. (vắng mặt)

2. Bà Huỳnh Thị T, ông Đồng Đắc L; Trú tại: Thôn Tiến Hưng, xã Tiến Lợi, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận – Là người đại diện theo pháp luật của Đồng Thị Ngọc G (vắng mặt)

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Thị Hoa C – sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Thanh Thịnh, xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

3. Võ Minh T – sinh năm 1988; Khu phố 3, Đức Long, Phan Thiết, Bình Thuận. (vắng mặt)

* **Nguyên đơn dân sự:** Trần Văn T – sinh năm 1996; Trú tại: Khu phố 11, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/4/2021 đến 19/6/2021, **Nguyễn Văn P** đã thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn xã Tiến Thành, Tp. Phan Thiết.

Vụ thứ nhất: Vào khoảng tháng 4/2021, Nguyễn Văn P lập một tài khoản facebook tên là “Huyền Linh” đăng lên mạng cần tuyển người phụ nữ làm việc với lương tháng 5.400.000 đồng. Việc làm là nhân viên bán hàng tại shop bán hàng giày dép gần dự án Nova World. Mục đích của P là dẫn dụ những người phụ nữ xin việc trên đến chỗ vắng cướp lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vào ngày 9/4/2021, Huỳnh Thị Bích N dùng tài khoản facebook “Bích N” đăng tin cần tìm việc làm trên nhóm “việc làm Phan Thiết Bình Thuận”. Sau đó P dùng tài khoản facebook tên “Huyền Linh” tự giới thiệu tên Linh nhà ở Phan Thiết cần thuê nhân viên bán hàng tại shop giày dép gần dự án Nova World thuộc xã Tiến Thành với giá 5.000.000 đồng/tháng, Ngọc đồng ý làm. Đến sáng ngày 10/4/2021, Phước nhắn tin qua facebook cho N nói N xuống Tiến Thành để gặp mặt nói chuyện. P hẹn N 08 giờ gặp tại siêu thị Coopmart Phan Thiết. Ngọc đi một mình đến siêu thị. Lát sau P nhắn tin lại nói xe bị hư gần dự án Nova World không xuống được nên nói N đứng chờ ở siêu thị Coopmart Phan Thiết để em trai xuống đón. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 60C2-638.62 đến siêu thị gặp N nói là chị L nhờ đến đón. N lên xe để P chở đi. P chở N đi trên đường Âu Cơ hướng đi Tiến Thành, rẽ phải vào một đường nhựa lớn, hai bên là

rừng cây vắng người (khu vực rừng tràm thuộc xã Tiến Thành, TP. Phan Thiết). P nói đi đường này cho gần, đi tiếp được khoảng 02 km chỗ đoạn rừng cây không có người, P dừng xe lại nói N xuống xe đi vào chỗ mát đứng. Sau đó, P nói N đưa điện thoại cho mượn để gọi cho chị L vì điện thoại của P hết pin. N tin lời nên đưa cho P mượn chiếc điện thoại hiệu Oppo A52, màu đen của N. Sau khi lấy được điện thoại thì P lên xe nhanh chóng tẩu thoát, bỏ lại N ở rừng tràm. Sau khi xảy ra sự việc, do lo sợ nên N không đến cơ quan công an để trình báo. Sau đó, N thấy thông báo truy tìm bị hại của cơ quan công an trên mạng, thấy đối tượng và thủ đoạn giống với đối tượng chiếm đoạt tài sản của mình nên N đến cơ quan công an để trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại trên, P đến tiệm điện thoại Minh Tâm trên đường Trần Hưng Đạo, TP. Phan Thiết do anh Võ Minh T làm chủ. Chị Nguyễn Thị Hoa C đang làm việc tại đây đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng. Cúc không hỏi nguồn gốc do P đọc được mật khẩu điện thoại. Số tiền trên P đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 24/4/2021, chị C đã bán lại chiếc điện thoại trên cho một người khách tên H (không rõ nhân thân) với giá 3.800.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ ngày 6/6/2021, P mang xe mô tô hiệu Exciter biển số 60C2-638.62 do P đứng tên chủ sở hữu đến tiệm cầm đồ tên Bi ù do anh Trần Văn T làm chủ trên đường Đặng Văn Lãnh thuộc khu phố 4, phường Xuân An, Tp. Phan Thiết. Sau khi kiểm tra giấy đăng ký xe photo (do P nói đã đem giấy tờ gốc đi cầm thế) cùng với xe trùng khớp với nhau, T đồng ý cầm thế với số tiền 7.000.000 đồng và yêu cầu P trả lãi hàng tháng.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ từ Huỳnh Thị Bích N:

- 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu Oppo A52, trên vỏ hộp có in số IMEI 1: 860354049503071.

- 01 hóa đơn mua bán điện thoại di động số 2234 của cửa hàng “Thế giới di động”, điện thoại in trên hóa đơn là Oppo A52 có số IMEI 1: 860354049503071.

Thu giữ từ Trần Văn T:

- 01 xe mô tô BKS 60C2-638.62, số máy: G3D4E792493, số khung: 1010JY027055.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 60C2-638.62 mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- 01 CMND photo mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993

Thu giữ từ Nguyễn Thị Hoa C:

01 trang tài liệu trên khổ giấy A4 thể hiện thông tin mua bán của điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen có số IMEI 04 số cuối là 3071.

Tại Kết luận định giá tài sản số 219/KL-HĐĐG ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP.Phan Thiết kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A52, trị giá tài sản là: 4.792.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu Oppo A52, trên vỏ hộp có in số IMEI 1: 860354049503071; 01 xe mô tô BKS 60C2-638.62, số máy: G3D4E792493, số khung: 1010JY027055; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 60C2-638.62 mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp 1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; 01 CMND photo mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993: Viện kiểm sát nhân TP.Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến kho tàng vật của Chi cục Thi hành án dân sự TP.Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Đối với 01 trang tài liệu trên khổ giấy A4 thể hiện thông tin mua bán của điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen có số IMEI 04 số cuối là 3071 do C giao nộp được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ cho việc xét xử.

Về dân sự: Huỳnh Thị Bích N yêu cầu P phải bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.000.000 đồng. Hiện P chưa thực hiện việc bồi thường trên.

Anh Trần Văn T yêu cầu P phải hoàn trả số tiền cầm thế xe lại cho T là 7.000.000 đồng. Hiện P chưa thực hiện việc hoàn trả trên.

Vụ thứ hai: Nguyễn Văn P dùng số thuê bao điện thoại 0908931682 lập một tài khoản facebook tên là “Thuc Quyên”, tải hình ảnh phụ nữ trên mạng về làm ảnh đại diện. P dùng tài khoản này tham gia nhóm “Việc làm Phan Thiết Bình Thuận” và đăng cần tuyển phụ nữ làm việc với lương tháng 5.400.000 đồng. Mục đích của P là dẫn dụ những người phụ nữ xin việc trên đến chỗ vắng cướp lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vào khoảng 09 giờ ngày 17/6/2021, Đinh Thị Thu L có đăng bài tìm việc làm trên trang facebook “Thu Lan” thì đến ngày 19/6/2021 Phước dùng facebook “Thuc Quyên” vào bình luận: “*ib cho tôi*”, L vào messenger nhắn tin cho facebook “Thuc Quyên” để hỏi việc làm thì P trả lời tin nhắn lại là hiện nay tại cửa hàng tiện lợi của chị đang cần tuyển một nhân viên bán hàng tại cửa hàng ở chợ Tiến Lợi, Tp. Phan Thiết và hỏi L có muốn làm tại cửa hàng hay không, nếu muốn thì đến cửa hàng để xem công việc thế nào, L đồng ý và cho số điện thoại của L là 0848658665 để P liên hệ. Vì L không có xe nên P nói để P đến chở L đến tiệm để xem công việc và nếu L muốn làm thì hôm sau tự đến địa chỉ trên để làm. Sau đó P hẹn L đầu giờ chiều sẽ đến địa chỉ L cho chở L nhưng đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 19/6/2021 thì P nhắn tin qua messenger là chị bận bán hàng cho khách không chở Lan được và nhờ em trai đến chở L tại chốt đèn giao thông đường Đặng Văn Lãnh - Quốc lộ 1A. L ra

vị trí trên đứng đợi khoảng 5 phút thì P điều khiển xe mô tô hiệu Winner (không nhớ biển số, xe P mượn của một người bạn không rõ nhân thân) đến chở L. Sau đó P chở L theo hướng Quốc lộ 1A đi Tiến Lợi đến khu rừng tràm thuộc xã Tiến Thành. Đến khu vực rừng tràm vắng người, P dừng xe, yêu cầu L xuống xe, sau đó đi ra phía sau lưng L dùng tay phải bịt miệng L, tay trái nắm lấy tay trái L khống chế L. L la lên và xin tha, P yêu cầu L im lặng và vật ngã L xuống bãi cát, ngồi trên bụng L, sau đó dùng hai tay bóp chặt cổ L yêu cầu L đưa điện thoại nhưng L không đưa. P dùng tay phải đưa vào túi quần bên phải của L lấy điện thoại Iphone X màu trắng của L, sau đó P bắt L ngồi dậy (ngồi bệt xuống đất) còn P ngồi chồm hóm phía sau lưng dùng tay trái siết cổ L lại để khống chế L, còn tay phải thì cầm điện thoại của L, L tiếp tục la lên: “*Tha em, tha em*” và khóc lóc xin P: “*em là sinh viên nghèo chỉ có điện thoại là tài sản lớn của em nên anh tha cho em*”. P bắt L cho mật khẩu điện thoại nhưng L không cho. Sau đó, P tiếp tục vật L xuống đất và ngồi trên người L tiếp tục dùng hai tay bóp cổ L nhưng lúc này siết chặt hơn đến mức L không thở được, L xin P thả L ra để L nói mật khẩu, P mới dừng lại. L đọc mật khẩu, P nhập vào máy và xóa hết toàn bộ dữ liệu trong điện thoại của L. Sau đó, P kêu L lên xe để chở về tiệm của chị Q. P chở L vào phía trong một đoạn rồi thả xuống và nói với L đi vào một đoạn rẽ trái là thấy tiệm của chị “Thúc Quyên”. Sau đó P bỏ đi, L đi vào một đoạn nhưng không thấy gì. Lúc đó, L thấy những người làm trong công trình ở đây thì hỏi có cửa hàng tiện lợi nào không thì người này nói không có cửa hàng nào. Sau đó, L kể lại sự việc bị cướp cho người trong công trình nghe và mượn điện thoại liên hệ với bạn. Lúc này có xe công trình chạy ra Quốc lộ nên L đi nhờ xe về. Sau khi về phòng thì L mượn điện thoại của bạn liên hệ qua messenger của facebook “Thúc Quyên” nhưng không được, L gọi điện đến số 0908931682 của chị Q nhưng thuê bao không liên lạc được thì L biết mình bị lừa. Sau khi xảy ra sự việc, do lo sợ nên L không đến cơ quan công an để trình báo. Đến ngày 24/6/2021, L thấy thông báo truy tìm bị hại của cơ quan công an trên mạng, thấy đối tượng và thủ đoạn giống với đối tượng cướp tài sản của L nên L đến cơ quan công an để trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại trên, P đi cầm thế cho một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân) với giá 2.000.000 đồng để trả nợ.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ từ Đinh Thị Thu L:

- 01 hóa đơn bán hàng số 001019 của cửa hàng bán điện thoại di động TH APPLE

- 01 hình ảnh thể hiện thông tin của điện thoại hiệu Iphone X có số IMEI: 359405084162690.

Tại Kết luận định giá số 211/KL-HĐĐG ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone X, số IMEI: 359405084162690; trị giá là 6.320.000 đồng.

Đối với 01 hóa đơn bán hàng số 001019 của cửa hàng bán điện thoại di động TH APPLE; 01 hình ảnh thể hiện thông tin của điện thoại hiệu Iphone X có số IMEI: 359405084162690 do L giao nộp được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ cho việc xét xử.

Về dân sự: Đinh Thị Thu L yêu cầu P phải bồi thường lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng. Hiện P chưa thực hiện việc bồi thường trên.

Vụ thứ ba: Vào ngày 20/6/2021, Đồng Thị Ngọc G dùng tài khoản facebook “Giac Dong” nhắn tài khoản facebook “Thuc Quyên” xin việc làm. G nhắn tin thì Phước đồng ý thuê G bán hàng ở một cửa hàng tiện ích gần dự án Nova thuộc xã Tiến Thành với giá 5.000.000 đồng/1 tháng. P cho G số thuê bao điện thoại 0908931682 để liên lạc và nói tên cửa hàng là “Cửa hàng tiện ích số 2”. Đến khoảng 18 giờ ngày 22/6/2021, P dùng tài khoản facebook “Thuc Quyên” nhắn tin nói G xuống khu vực Nova Tiến Thành để gặp bàn công việc. Giác gọi điện thoại cho số thuê bao 0908931682 thì P bắt máy nhưng không nói chuyện vì sợ G phát hiện P là đàn ông sẽ không đến gặp. Sau đó P nhắn tin lại nói G xuống Tiến Thành rồi ra đón, G đồng ý. Lát sau P nhắn tin nói đường đến chỗ gặp nhau hơi tối nên sẽ nhờ em trai ra chờ G đi. P cho số thuê bao điện thoại 0933484862 (số thuê bao này do P tự nghĩ ra, lúc này P đã đứng trước nhà văn hóa thôn để chờ G), P nói G liên hệ với người này để đón và nói người này đang đứng đợi G trước nhà văn hóa thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành. Khoảng 08 giờ cùng ngày, G đến nhà văn hóa thôn, G nhìn thấy P đứng một mình không đi xe gì. G hỏi Phước: “*anh ở chỗ chị Quyên hả?*”, P nói: “*ờ*”. Sau đó, G đưa xe mô tô hiệu Staurus màu đen biển số 86L3- 2613 của G để P chở đi gặp Q. P chở G vào khu vực rừng keo tràm cách đường ĐT 719 khoảng 2 km. Lúc này, G hỏi P: “*Anh chở em đi gặp chị Q hả?*”, P nói: “*Ừ*”, chạy được một đoạn do trời tối, xe ngã, P và G té xuống đất. Lúc này trời tối, xung quanh không có ai, P vùng dậy chạy đến phía sau, dùng tay trái siết cổ G, tay phải đưa vào trong túi quần bên phải lấy ra 01 ống sắt hình tròn dài 6,5cm, đường kính 2,5cm dí vào lưng Giác để khống chế. P nói với G: “*Nhà tao đang khó khăn, tao đang lên con xì ke, đưa tiền, điện thoại mau*”. G không đồng ý, chống trả, P và G vật nhau dưới đất, ống sắt trên tay P rơi xuống đất, P dùng tay đánh vào đầu, mặt, bụng, bóp cổ G (đánh bao nhiêu cái không nhớ). Do bị đánh đau không chịu được nữa, G nói: “*đừng đánh em nữa*” rồi G đưa cho P một chiếc điện thoại Iphone 11 hình nền điện thoại là hình G và 100.000 đồng. P nói ngoài đường còn đồng bọn, buộc G đọc mật khẩu màn hình và mật khẩu Icloud của điện thoại. G đọc mật khẩu màn hình là 250506, còn mật khẩu

Icloud G không nhớ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, P chạy ra đường thì phát hiện rơi mất 01 chiếc dép, P vớt luôn chiếc còn lại vào bụi cây ven đường rồi về phòng trọ của anh trai là Nguyễn Văn L tại xã Hàm Mỹ để ngủ. Giác sợ quá bỏ chạy trong rừng để tìm người giúp, sau đó đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Đến khoảng 14 giờ ngày 23/6/2021, P mang chiếc điện thoại cướp được đến tiệm điện thoại Minh Tâm do anh Võ Minh T để bán thì bị Công an bắt giữ.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ tại hiện trường:

- 01 chiếc dép da màu đen bên trái, màu đen dài 27,5cm, rộng 09 cm
- 01 tuýp bằng kim loại màu trắng xám, đường kính 2,5cm, dài 6,5cm.
- 01 khẩu trang bằng vải màu trắng, dài 25 cm, rộng 11 cm.
- 01 chiếc dép da màu đen bên phải, màu đen dài 27,5cm, rộng 09 cm (theo Biên bản truy tìm đồ vật, tài liệu)

Thu giữ của Đồng Thị Ngọc G:

- 01 hộp điện thoại Iphone trên vỏ hộp có thông tin Iphone 11, Green, số Imei 1: 356798117234202, Imei 2: 356798117057454.

Thu giữ trên người Nguyễn Văn P:

- 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh, số Imei 1: 356798117234202, Imei 2: 356798117057454.
- 01 điện thoại Redmi 7 màu đen, số Imei 1: 867807044035376, Imei 2: 867807044035384, trong máy có sim 1: 0357541601, sim 2: 0908931682.
- Tiền Việt Nam: 100.000 đồng

Tại Kết luận định giá số 211/KL-HĐĐG ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 11, số IMEI 1: 356798117234202, Imei 2: 356798117057454; trị giá là 13.360.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh, số Imei 1: 356798117234202, Imei 2: 356798117057454; 01 hộp điện thoại Iphone trên vỏ hộp có thông tin Iphone 11, Green, số Imei 1: 356798117234202, Imei 2: 356798117057454; 100.000 đồng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan thiết đã xử lý vật chứng, trả lại cho Đồng Thị Ngọc G.

Đối với 01 đôi dép da; 01 tuýp bằng kim loại màu trắng xám, đường kính 2,5cm, dài 6,5cm; 01 khẩu trang bằng vải màu trắng, dài 25 cm, rộng 11 cm; 01 điện thoại Redmi 7 màu đen, số Imei 1: 867807044035376, Imei 2: 867807044035384, trong máy có sim 1: 0357541601, sim 2: 0908931682: Viện kiểm sát nhân TP.Phan

Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Về phần dân sự: Đồng Thị Ngọc G đã nhận đủ tài sản, không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số 13- CT/VKS ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo **Nguyễn Văn P** về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và từ 01 đến 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ ngày 10/4/2021 lợi dụng việc chở em Huỳnh Thị Bích Ngọc đi kiếm việc làm, Nguyễn Văn P đã chở N đến nơi vắng người tại thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, Tp. Phan Thiết, tại đây P đã có hành vi giả vờ mượn điện thoại di động hiệu Oppo A52 của N để gọi cho người khác rồi chiếm đoạt và nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 4.792.000 đồng.

Vào khoảng 17 giờ ngày 19/6/2021 tại thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, Phan Thiết, Nguyễn Văn P đã có hành vi dùng vũ lực, dùng tay bóp vào cổ em Đinh Thị Thu L chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, trị giá 6.320.000 đồng.

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/6/2021 tại thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, Tp. Phan Thiết, Nguyễn Văn P đã có hành vi dùng vũ lực và hung khí nguy hiểm khống chế em Đồng Thị Ngọc G để chiếm đoạt tài sản là 100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh, trị giá 13.360.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” và “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, vì bị cáo đã dùng tuýp kim loại màu trắng xám dí vào người em Đồng Thị Ngọc G là người dưới 16 tuổi. Do đó, bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo với 02 tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội. Bị cáo đã từng bị xử lý hình sự về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo phải ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng với bản chất tham lam tư lợi cao, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên bị cáo đã táo bạo, lợi dụng sự sơ hở của người khác cướp giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát và còn nhiều lần sử dụng vũ lực, thậm chí sử dụng vũ khí để tấn công người bị hại, làm cho người bị hại không thể chống cự được để chiếm đoạt tài sản của họ bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội, nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội.

[4] Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ hành vi phạm tội có xem xét đến nhân thân của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường dân sự: Người bị hại Đồng Thị Ngọc G và người đại diện theo pháp luật vắng mặt nhưng thể hiện tại hồ sơ là đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người bị hại Huỳnh Thị Bích N vắng mặt nhưng thể hiện tại hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt là yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000đồng là giá trị chiếc điện thoại bị chiếm đoạt.

Người bị hại Đinh Thị Thu L vắng mặt nhưng thể hiện tại hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt là yêu cầu bị cáo bồi thường 7.000.000đồng là giá trị chiếc điện thoại bị chiếm đoạt.

Nguyên đơn dân sự ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên toà nhưng thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt là yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông T 7.000.000 đ là số tiền bị cáo đã cầm thế xe cho ông T.

Xét yêu cầu của người bị hại Huỳnh Thị Bích N, Đinh Thị Thu L là phù hợp với quy định pháp luật. Đồng thời tại phiên toà bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên có cơ sở buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho người bị hại Huỳnh Thị Bích N số tiền là 5.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho người bị hại Đinh Thị Thu L số tiền là 7.000.000 đồng.

Xét yêu cầu nguyên đơn dân sự Trần Văn T là phù hợp với pháp luật vì giao dịch giữa anh T và bị cáo là giao dịch dân sự vô hiệu, các bên phải trao trả lại cho nhau những gì đã nhận. Tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường theo như yêu cầu của anh T nên có cơ sở buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải trả lại cho anh Trần Văn T số tiền là 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ từ anh Trần Văn T 01 xe mô tô biển số 60C1-63862 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe (photo), 01 CMND phô tô mang tên Nguyễn Văn P, sinh năm 1993. Đây là xe của bị cáo dùng làm phương tiện để đi chiếm đoạt tài sản sau đó đem đi cầm thế cho anh T nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước và tiêu huỷ theo giấy chứng nhận đăng ký xe và CMND phô tô.

Đối với 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu Oppo A 52, 01 đôi dép da, 01 tuýp bằng kim loại màu trắng xám, đường kính 2,5cm, dài 6,50cm, 01 khẩu trang vải màu trắng dài 25cm, rộng 11 cm thu giữ của bị cáo là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động Redui 7 màu đen, số imei 867807044035376, trong máy có 2 sim 035541601, 0908931682 thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người tên H mua chiếc điện thoại Iphone X mà Phước chiếm đoạt của Đinh Thị Thu L. Do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Hoa C là người mua chiếc điện thoại hiệu Oppo A52 mà Phước đã chiếm đoạt của Huỳnh Thị Bích N. Do chị Cúc không biết tài sản trên do P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an Tp. Phan Thiết không xử lý là phù hợp.

Đối với anh Trần Văn T là người nhận cầm thế xe mô tô hiệu Exciter biển số 60C2-638.62 do P đứng tên chủ sở hữu. Do T không biết đây là phương tiện P dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an Tp. Phan Thiết không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Cướp tài sản”.

*** Xử phạt:** Nguyễn Văn P 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng tù) về tội “Cướp giật tài sản” và 08 năm 06 tháng tù (tám năm sáu tháng tù) về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội là 10 năm tù (mười năm tù).

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2021.

*** Biện pháp tư pháp:**

- Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự:

Tuyên xử:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Huỳnh Thị Bích N số tiền là 5.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho người bị hại Đinh Thị Thu L số tiền là 7.000.000 đồng..

Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Trần Văn T số tiền 7.000.000 đồng

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu Oppo A 52, 01 đôi dép da, 01 tuyp bằng kim loại màu trắng xám, đường kính 2,5cm, dài 6,50cm, 01 khẩu trang vải màu trắng dài 25cm, rộng 11 cm. 01 giấy chứng nhận đăng ký xe (photo) mang tên Nguyễn Văn P, 01 CMND (photo) mang tên Nguyễn Văn P.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Redui 7 màu đen, số imei 867807044035376, trong máy có 2 sim 035541601, 0908931682 và 01 xe mô tô biển số 60C1-63862

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 03 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Phan Thiết)

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt nguyên đơn dân sự. Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của người bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

